

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành hình thức câu hỏi kiểm tra; miền (lĩnh vực) năng lực; danh mục các vấn đề chuyên môn thiết yếu; cấu trúc và ma trận đề kiểm tra (Test blueprint) cho Kỳ kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với đối tượng Bác sĩ Y học dự phòng

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG Y KHOA QUỐC GIA

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Quyết định số 827/QĐ-TTg ngày 13 tháng 8 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Hội đồng Y khoa Quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 05/2025/QĐ-TTg ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Y khoa Quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 2755/QĐ-BYT ngày 28 tháng 08 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc phê duyệt tài liệu “Chuẩn năng lực nghề nghiệp của Bác sĩ Y học dự phòng Việt Nam”;

Căn cứ Nghị Quyết số 15/NQ-HĐYKQG ngày 20 tháng 08 năm 2026 của Hội đồng Y khoa Quốc gia về việc thông qua hình thức câu hỏi kiểm tra; miền (lĩnh vực) năng lực; danh mục các vấn đề chuyên môn thiết yếu; cấu trúc và ma trận đề kiểm tra (Test blueprint) cho Kỳ kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với đối tượng Bác sĩ Y học dự phòng;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Ban Xây dựng Bộ công cụ đánh giá năng lực hành nghề khám bệnh, chữa bệnh tại Tờ trình số 122/TTr-XD-HĐYKQG ngày 24 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này hình thức câu hỏi kiểm tra; miền (lĩnh vực) năng lực; danh mục các vấn đề chuyên môn thiết yếu; cấu trúc và ma trận đề kiểm tra (Test blueprint) cho Kỳ kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với đối tượng Bác sĩ Y học dự phòng.

Điều 2. Các trọng số của Cấu trúc và ma trận đề kiểm tra (Test Blueprint) có thể được điều chỉnh theo từng Kỳ kiểm tra trên cơ sở yêu cầu thực tiễn và do Hội đồng Y khoa Quốc gia quyết định.

Điều 3. Ban Xây dựng Bộ công cụ đánh giá năng lực hành nghề khám bệnh, chữa bệnh có trách nhiệm thường xuyên rà soát, cập nhật nội dung, kịp thời kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định việc sửa đổi, bổ sung khi cần thiết.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 5. Các Ông/Bà: Phó Chủ tịch Hội đồng Y khoa Quốc gia, Chánh Văn phòng Hội đồng Y khoa Quốc gia, Trưởng ban Ban Xây dựng Bộ công cụ đánh giá năng lực hành nghề khám bệnh, chữa bệnh, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Đ/c Bộ trưởng Bộ Y tế (để báo cáo);
- Chủ tịch Hội đồng (để báo cáo);
- Các đồng chí Phó Chủ tịch Hội đồng;
- Các Ban chuyên môn thuộc Hội đồng, các Tiểu ban thuộc các Ban chuyên môn;
- Các cơ sở đào tạo khối ngành Khoa học sức khỏe;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Ngô Quang

**HỘI ĐỒNG
Y KHOA QUỐC GIA**



PHỤ LỤC

**Hình thức câu hỏi kiểm tra; miền (lĩnh vực) năng lực;
danh mục các vấn đề chuyên môn thiết yếu; cấu trúc và ma trận đề kiểm tra
(Test Blueprint) cho Kỳ kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề
khám bệnh, chữa bệnh đối với đối tượng Bác sĩ Y học dự phòng
(Ban hành kèm Quyết định số **51** /QĐ-HĐYKQG ngày **26** tháng **8** năm 2026
của Chủ tịch Hội đồng Y khoa Quốc gia)**

1. Hình thức câu hỏi kiểm tra: câu hỏi trắc nghiệm khách quan, loại câu hỏi nhiều lựa chọn (Multiple Choice Questions – MCQs).

2. Miền (lĩnh vực) năng lực cho đối tượng Bác sĩ Y học dự phòng: 04/04 miền (lĩnh vực) năng lực (Bao gồm: 1. Áp dụng khái niệm khoa học cơ bản của y học và y học dự phòng; 2. Chẩn đoán cấp ban đầu; 3. Xử trí cấp ban đầu; 4. Cộng tác và Giao tiếp)

3. Danh mục 54 vấn đề chuyên môn thiết yếu chuẩn bị cho Kỳ kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề khám bệnh, chữa bệnh chuyên ngành Y học dự phòng:

STT	Các vấn đề chuyên môn thiết yếu	
1.	Vấn đề sức khỏe quần thể cần can thiệp ở cấp ban đầu để ngăn ngừa tiến triển	Bệnh truyền nhiễm có nguy cơ gây dịch
2.		Bệnh không lây nhiễm phổ biến
3.		Bệnh, tật học đường
4.		Tiêm phòng/Tiêm chủng trẻ em và người lớn
5.		Dự phòng HIV
6.	Vấn đề sức khỏe cần cấp cứu, sơ cấp cứu ở cấp ban đầu	Ngộ độc cấp thường gặp
7.		Ngừng tuần hoàn
8.		Suy hô hấp cấp
9.		Đau ngực
10.		Đột quỵ cấp
11.		Phản vệ và dị ứng nặng
12.		Sơ cấp cứu chấn thương và tai nạn
13.		Đuối nước
14.		Say nóng, say nắng
15.		Vận chuyển người bệnh an toàn
16.		Bong gân, trật khớp
17.	Vấn đề dinh dưỡng, an toàn thực phẩm cần can thiệp ở cấp ban đầu	Ngộ độc thực phẩm
18.		Thừa cân/béo phì
19.		Thiếu dinh dưỡng
20.		Điều trị duy trì HIV và lao
21.		Sốt



mb
land

STT	Các vấn đề chuyên môn thiết yếu	
22.	Vấn đề bệnh lý truyền nhiễm cần chẩn đoán, xử trí ở cấp ban đầu	Sốt và phát ban
23.		Hội chứng màng não
24.		Hội chứng viêm long đường hô hấp trên
25.		Vết cắn/đốt do động vật/côn trùng
26.		Tiêu chảy cấp
27.		Bệnh lây truyền qua đường tình dục
28.	Vấn đề sức khỏe nghề nghiệp cần phát hiện và xử trí ở cấp ban đầu	Bệnh nghề nghiệp và bệnh liên quan đến nghề nghiệp
29.		Giảm thính lực/ù tai
30.	Vấn đề sức khỏe cộng đồng cần chẩn đoán và xử trí theo tiếp cận y học gia đình	Ho
31.		Ho ra máu
32.		Khó thở mạn
33.		Đau bụng
34.		Ợ nóng/khó tiêu
35.		Xuất huyết tiêu hóa
36.		Táo bón
37.		Rối loạn Lipid máu
38.		Đái tháo đường Típ 2 và tiền đái tháo đường
39.		Tăng huyết áp
40.		Rối loạn đi tiểu
41.		Đau đầu
42.		Chóng mặt
43.		Giảm trí nhớ và suy giảm nhận thức
44.		Ngứa
45.		Mày đay
46.		Viêm quanh răng
47.		Sâu răng
48.		Tránh thai
49.	Vấn đề sức khỏe tâm thần và hành vi cần phát hiện và can thiệp ở cấp ban đầu	Tự tử, tự gây thương tích
50.		Rối loạn lo âu/trầm cảm/căng thẳng
51.		Nghiện/rối loạn sử dụng chất (ma túy, thuốc lá, rượu bia)
52.	Giao tiếp và Cộng tác	Giao tiếp với người bệnh và người nhà
53.		Giao tiếp với đồng nghiệp
54.		Cộng tác liên ngành

mlk
Long

4. Cấu trúc và ma trận đề kiểm tra (Test Blueprint) chuẩn bị cho Kỳ kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề khám bệnh, chữa bệnh chuyên ngành Y học dự phòng:

4.1. Trọng số của 8 đề mục (theo nhóm chuyên ngành):

STT	Các đề mục	Trọng số (Tỷ lệ %)	
		Tối thiểu	Tối đa
1.	Vấn đề sức khỏe quần thể cần can thiệp ở cấp ban đầu để ngăn ngừa tiến triển	17%	19%
2.	Vấn đề sức khỏe cần cấp cứu, sơ cấp cứu ở cấp ban đầu	16%	20%
3.	Vấn đề dinh dưỡng, an toàn thực phẩm cần can thiệp ở cấp ban đầu	7%	9%
4.	Vấn đề bệnh lý truyền nhiễm cần chẩn đoán, xử trí ở cấp ban đầu	17%	21%
5.	Vấn đề sức khỏe nghề nghiệp cần phát hiện và xử trí ở cấp ban đầu	2,5%	3,5%
6.	Vấn đề sức khỏe cộng đồng cần chẩn đoán và xử trí theo tiếp cận y học gia đình	23%	27%
7.	Vấn đề sức khỏe tâm thần và hành vi cần phát hiện và can thiệp ở cấp ban đầu	5%	7%
8.	Giao tiếp và Cộng tác	2,5%	3,5%

4.2. Trọng số Lĩnh vực năng lực (Các trọng số có thể thay đổi theo kỳ kiểm tra):

TT	Năng lực		Trọng số (Tỷ lệ %)	
			Tối thiểu	Tối đa
1.	Áp dụng khái niệm cơ bản của y học và y học dự phòng	Áp dụng khái niệm cơ bản của y học Áp dụng khái niệm cơ bản của y học dự phòng	18%	22%
2.	Chẩn đoán cấp ban đầu	Bệnh sử/tiền sử/thăm khám thực thể Cận lâm sàng/xét nghiệm chẩn đoán Chẩn đoán Tiên lượng/kết cục	37%	43%
3.	Xử trí cấp ban đầu	Duy trì sức khỏe/phòng bệnh Điều trị bằng thuốc Can thiệp lâm sàng Quản lý ca bệnh	32%	38%
4.	Cộng tác và Giao tiếp	Giao tiếp người bệnh và người nhà Giao tiếp đồng nghiệp Cộng tác liên ngành	4%	6%



Handwritten signature in blue ink.

4.3. Trọng số Mức độ nhận thức theo thang Bloom chuẩn bị cho Kỳ kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề khám bệnh, chữa bệnh chuyên ngành Y học dự phòng:

	Mức độ nhận thức	Trọng số
1	Nhớ	
2	Hiểu	
3	Áp dụng	100% từ mức Áp dụng đến Đánh giá
4	Phân tích	
5	Đánh giá	
6	Sáng tạo	

Handwritten signature

Handwritten signature